

Số: 05/2019/QĐST-KDTM

Lạng Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, 90, 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2018/TLST-KDTM ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Số S, Phố THĐ, Phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Hoàng Xuân Th - Giám đốc Ngân hàng A - chi nhánh Bắc Ninh; Địa chỉ: Tầng 1-2 Tòa nhà M, ngã 6, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

2. Ông Trịnh Hoàng H - Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Công ty TNHH MTV R

Địa chỉ: Thôn TS, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Quang H, chức vụ: giám đốc

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Ngô Văn Ch, sinh năm: 1950

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1954

- Ông Ngô Quang H, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn TS, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

- Anh Ngô Quang H, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số nhà NN, đường TCT, phường LL, thành phố Bắc Giang

- Chị Ngô Thị Mai Nh, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Quầy thuốc số AA, đường LVD, phường VN, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về trách nhiệm thanh toán: Công ty TNHH MTV R, địa chỉ: Thôn TS, xã TD, huyện LG, tỉnh Bắc Giang phải thanh toán trả cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: 1.299.690.119 (một tỷ hai trăm chín mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn một trăm mười chín đồng) đồng. Tiền lãi nợ tính đến ngày 05/11/2019 là: 1.495.521.154 (một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu năm trăm hai mươi một nghìn một trăm năm mươi tư đồng) đồng. Tổng cộng gốc và lãi bằng: 2.795.211.273 đồng (Hai tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu hai trăm mười một nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng). Thời hạn thanh toán ngày 30/12/2019.

Kể từ ngày 06/11/2019, Công ty TNHH MTV R tiếp tục phải trả các khoản lãi trên số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 09/2014/HĐHM-PN/SHB.BN ngày 20/3/2014 và các khế ước nhận nợ đã ký kết.

[2]. Về xử lý tài sản thế chấp:

- Trong trường hợp Công ty TNHH MTV R không thanh toán được các khoản nợ gốc, nợ lãi thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản xây dựng gắn liền đất tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 11, diện tích 72m² thuộc thôn TS, xã TD, huyện LG đã được Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng số 01484 QSDĐ/QĐ1695QĐ/UB(H) ngày 24/8/2004 cho hộ ông Ngô Văn Ch để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Đối với tài sản thế chấp là máy xúc có biên số 98XA-0213 đã được Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký cho Công ty TNHH MTV R ngày 03/7/2013 đã được Công ty TNHH MTV R ký kết hợp đồng thế chấp với Ngân hàng A theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị ngày 02/8/2013; phụ lục hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị ngày 5/9/2014 để đảm bảo cho các khoản nợ thì Ngân hàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản thế chấp này trong vụ án.

[3]. Về chi phí thẩm định:

Các đương sự thống nhất, nguyên đơn chịu toàn bộ chi phí thẩm định bằng 2.000.000 đồng. Xác nhận nguyên đơn đã nộp đủ.

[4]. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận, bị đơn chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Số tiền án phí bị đơn phải chịu là: 43.952.000 đồng (bốn mươi ba triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 40.781.000 đồng (bốn mươi triệu bảy trăm tám mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006591 ngày 28/6/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng